

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2022/HS-ST

Ngày: 16-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Loan

Ông Nguyễn Văn Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 155/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ tên: **Vũ Xuân T** - sinh năm 1987 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 164 đường P, phường P, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc T1 và bà Bùi Thị L; có vợ Trần Thị Thu H và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15-02-2002 Công an thành phố Nam Định xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Cưỡng đoạt tài sản". Ngày 12-7-2011 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phúc thẩm phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21-4-2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Dương Thanh T2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Nam Định (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của anh Dương Thanh T2:

+ Ông Dương Văn T3, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Nam Định (bố đẻ của anh Dương Thanh T2). Có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Bùi Thị L1, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Nam Định (mẹ đẻ của anh Dương Thanh T2). Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Dương Văn T3, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Nam Định (bố đẻ của anh Dương Thanh T2). Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Bùi Quang M, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của ông Bùi Quang M:

+ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1933; nơi cư trú: Số 10/71/192 đường L, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (mẹ đẻ ông Bùi Quang M). Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà Trần Thị H1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (vợ ông Bùi Quang M). Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (con gái của ông Bùi Quang M). Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Bùi Quang V, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (con trai của ông Bùi Quang M). Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại: Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (con gái của ông Bùi Quang M). Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm 13, xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18-9-2021, chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm N, xã P, thành phố Nam Định là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ dùng thể thao V tại địa chỉ: Số 147 đường B, xã P, thành phố Nam Định đã đại diện Công ty liên hệ thuê Vũ Xuân T vận chuyển số máy móc, thiết bị sản xuất từ khu công nghiệp Hòa Xá, thành phố Nam Định về Công ty. Đồng thời, chị D1 thuê T cưa, chuyển cây “Cau vua” cao khoảng 10m, đường kính khoảng 62cm đã chết trồng tại sân Công ty mang đi vớt. Do xe ô tô tải nhỏ không thể đáp ứng được công việc và bản thân không có chuyên môn cưa cây nên T đã liên hệ thuê bạn mình là anh Dương Thanh T2 thì anh T2 thỏa thuận vận chuyển máy móc với giá 1.000.000 đồng, cưa cây với giá 500.000 đồng. Sau đó, T thông báo lại tiền công như trên cho chị D1 thì chị D1 đồng ý. T

và anh T2 hẹn nhau 08 giờ ngày 19-9-2021, anh T2 điều khiển xe ô tô loại có cần cầu của mình đến nơi để máy móc, thiết bị của Công ty V ở khu công nghiệp Hòa Xá để vận chuyển về Công ty và anh T2 chuẩn bị cưa máy, dây cáp để cưa cây. Do khối lượng công việc nhiều nên T với anh T2 thống nhất thuê thêm ông Bùi Quang M và anh T2 sẽ trả công cho ông M. Sau đó, T gọi điện thoại hẹn ông M sáng ngày 19-9-2021 sẽ qua đón ông M để đi làm.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19-9-2021, Vũ Xuân T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C nhưng không có chứng chỉ vận hành cầu theo quy định) điều khiển xe ô tô tải loại có cần cầu biển kiểm soát: 18C-064.30 đến nhà đón ông M rồi đi đến nơi để máy móc, thiết bị cần vận chuyển của Công ty V ở khu công nghiệp Hòa Xá. Đến nơi, T gặp anh T2 điều khiển xe ô tô tải loại có cần cầu biển kiểm soát: 18H-002.36 đã có mặt tại đây. Sau đó, T, ông M hỗ trợ anh T2 đưa máy móc, thiết bị của Công ty V lên xe ô tô tải biển kiểm soát: 18H-002.36 để anh T2 chở về Công ty V còn T điều khiển ô tô tải biển kiểm soát: 18C – 064.30 chở ông M đi về Công ty V sau.

Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, cả nhóm về đến Công ty V. Vũ Xuân T đỗ xe ô tô của mình ở ngoài sân còn anh T2 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 18H-002.36 đưa máy móc, thiết bị vào trong xưởng sản xuất của Công ty V. Do xe nâng của Công ty bị hỏng nên T, ông M và anh T2 thống nhất sẽ cưa cây trước, còn máy móc, thiết bị đưa xuống sau. T gọi điện thống nhất nội dung làm việc như trên với chị D1 thì chị D1 đồng ý và dặn phải đảm bảo an toàn cho mọi người trong quá trình cưa cây.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30 đỗ song song với tường rào trước cổng Công ty, cách cây “Cau vua” khoảng 01m rồi kéo chân cầu ở hai bên ra, hạ chân thủy lực xuống đất làm giá chân đỡ cầu và điều khiển cầu hướng về thân cây cau, nâng cầu lên cách mặt đất khoảng 3,3m. T, ông M và anh T2 bàn bạc thống nhất T là người điều khiển cầu giữ cố định thân cây và hạ cây xuống sau khi cưa xong; ông M là người buộc dây cáp vào thân cây sau đó buộc vào móc cần cầu rồi đi xuống hỗ trợ anh T2 cưa cây; anh T2 là người trực tiếp cầm cưa để cưa cây. Sau đó, anh T2 lấy ra 01 máy cưa, 01 sợi dây cáp dài khoảng 04m và 01 sợi dây cáp dài khoảng 06m, đường kính mỗi sợi là 0,3cm, mỗi đầu dây cáp có khuy tròn được cố định bằng miếng kim loại mà anh T2 đã chuẩn bị trước đó để làm dụng cụ cưa cây. Lúc này, T nhìn qua và biết 02 sợi dây cáp này đã qua sử dụng nhưng không trực tiếp kiểm tra lại dây cáp nên không rõ độ an toàn như thế nào. Sau đó, ông M trèo lên thanh cầu, đi ra vị trí thân cây cau rồi dùng sợi dây cáp thứ nhất buộc 01 vòng cố định qua thân cây cách mặt đất khoảng 03m, phần dây cáp còn lại ông M buộc vòng thứ hai qua thân cây cách vòng thứ nhất khoảng 1,5m. Ông M tiếp tục lấy sợi dây cáp thứ hai buộc 01 đầu vào đoạn dây cáp còn thừa của sợi dây

cáp thứ nhất, đầu dây cáp còn lại buộc vào đầu móc cầu trên xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30. Sau khi buộc dây cáp xong, ông M trèo xuống đứng ở dưới đất còn T đi ra vị trí điều chỉnh cầu phía bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30 rồi điều khiển cầu kéo móc cầu lên cao cách mặt đất khoảng 05-06m để kéo căng sợi dây cáp đã được buộc vào thân cây cau. T nói với anh T2 cưa xung quanh gốc cây và để lại một ít, không được cưa đứt hẳn để T điều khiển cầu hạ cây xuống. Anh T2 đồng ý và dùng cưa máy để cưa cây tại vị trí cách mặt đất khoảng 35cm. Khi anh T2 bắt đầu cưa cây thì ông M đứng cạnh anh T2 để hỗ trợ, còn T đi sang vị trí cần điều chỉnh cầu phía bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30 để đứng nên không quan sát thấy anh T2 và ông M cưa cây như thế nào.

Khoảng 05 phút sau, T nghe thấy tiếng anh T2 hô: “Cưa cây đứt hết rồi đấy”, đúng lúc này cây cau vừa bị cưa đổ ngã về phía đuôi xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30, phần ngọn đổ xuống nền sân còn phần gốc được dây cáp giữ lại cách mặt đất khoảng 03m. Ngay sau đó, phần dây cáp thứ nhất buộc quanh thân cây do không chịu được lực nên bị đứt khiến phần gốc cây tiếp tục rơi đổ đè lên người ông M và anh T2 khiến cả hai tử vong tại chỗ.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường. Tại hiện trường, cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đoạn dây cáp bị đứt gồm 01 đoạn dây cáp dài 58cm, 01 đoạn dây cáp dài 3,1m (mỗi sợi dây cáp đều có một đầu có các sợi tách rời nhau) và 01 cưa máy. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ 01 thân cây cau vừa dài khoảng 9,7m, chu vi 1,34m đã bị cưa đứt một phần gốc và 01 sợi dây cáp bằng kim loại dài khoảng 6,1m, đường kính 0,3cm; 01 đoạn Video ghi lại nội dung sự việc; 01 xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định xác định nguyên nhân cái chết của anh Dương Thanh T2 và ông Bùi Quang M và trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an giám định nguyên nhân đứt của 02 sợi dây cáp:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1255/GĐKTHS ngày 27-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Nạn nhân Dương Thanh T2 chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1256/GĐKTHS ngày 27-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Bùi Quang M chết do chấn thương vỡ sập xương hộp sọ, chảy máu nội sọ, dập tổ chức não. Cơ chế: Do va đập.

Tại Bản kết luận giám định số 8289/C09-P2 ngày 26-11-2021 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: 02 đoạn cáp thép gửi giám định bị đứt là do nhiều sợi thép của cáp đã bị mòn vẹt và bị đứt gãy từ trước nên trong quá trình cầu cáp không còn đủ khả năng chịu tải dẫn đến đứt cáp.

Ngày 18-01-2022, cơ quan điều tra có Công văn số 231 gửi Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Nam Định thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định để trao đổi đánh giá tính chất vụ việc trên. Tại Công văn số 01 ngày 28/03/2022 của Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Nam Định xác định: Căn cứ theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Luật An toàn, vệ sinh lao động thì vụ tai nạn trên là vụ tai nạn lao động. Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do người lao động sử dụng dây cáp không đảm bảo để nâng hạ cây, dẫn đến dây cáp bị đứt trong quá trình làm việc và gây tai nạn.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Vũ Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Về vấn đề dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Vũ Xuân T đã đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình ông Bùi Quang M số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), bồi thường cho gia đình anh Dương Thanh T2 số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình ông M là chị Bùi Thị Hà và đại diện hợp pháp của gia đình anh T2 là ông Dương Văn Thái đã nhận đủ số tiền trên, đồng thời có đơn đề nghị xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30 là tài sản hợp pháp của Vũ Xuân T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Đối với thân cây “Cau vua” đã thu giữ, cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của Công ty V là anh Phí Ngọc T3, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 6A ngõ 69 đường Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Đối với 01 cửa máy là tài sản hợp pháp của anh Dương Thanh T2, cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của anh T2 là ông Dương Văn T3. Những vật chứng khác được cơ quan điều tra chuyển giao và bảo quản theo luật định để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Bản cáo trạng số 159/CT-VKS-TPND ngày 13-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Vũ Xuân T về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 2 Điều 295 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân T khai nhận trong quá trình cưa cây “Cau vua” được trồng tại khu vực sân của Công ty V tại địa chỉ: Số 147 đường B, xã P, thành phố Nam Định đã thuê ông Bùi Quang M và anh Dương Thanh T2 để cùng thực hiện công việc. Vũ Xuân T đã trực tiếp vận hành cầu khi chưa có chứng chỉ đào tạo vận hành cầu; trước khi vận hành cầu, mặc dù dây cáp có nhiều sợi thép bị mòn vẹt và bị đứt gãy từ trước nhưng không tiến hành kiểm tra chất lượng dây cáp và không thử trọng tải; điều khiển cầu kéo căng dây cáp để

giữ cây trong khi dây cáp được buộc vào thân cây không cân đối, dây được buộc tập trung phần gốc cây; khi anh T2 và ông M đứng gần gốc cây nhưng vẫn tiến hành nâng cây lên; nâng cây khi cây chưa được cắt rời khỏi gốc; rời bỏ từ vị trí điều khiển cầu bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30 nơi mà Toàn có thể quan sát được quá trình cưa cây để kịp thời có biện pháp can thiệp khi cần thiết sang vị trí điều khiển cầu bên trái xe ô tô tải là vị trí mà T không thể quan sát được việc cưa cây dẫn đến dây cáp bị đứt làm cây đè chết anh T2 và ông M đang đứng ở gốc cây như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của anh Dương Thanh T2: ông Dương Văn T3 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vũ Xuân T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 295; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Vũ Xuân T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Xuân T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân T, người đại diện hợp pháp của các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Xuân T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ ngày 19-9-2021, trong quá trình cưa cây “Cau vua” được trồng tại khu vực sân của Công ty V tại địa chỉ: Số 147 đường B, xã P, thành

phố Nam Định. Vũ Xuân T đã thuê ông Bùi Quang M và anh Dương Thanh T2 để cùng thực hiện công việc. Vũ Xuân T đã trực tiếp vận hành cầu khi chưa có chứng chỉ đào tạo vận hành cầu; trước khi vận hành cầu, mặc dù dây cáp có nhiều sợi thép bị mòn vẹt và bị đứt gãy từ trước nhưng không tiến hành kiểm tra chất lượng dây cáp và không thử trọng tải; điều khiển cầu kéo căng dây cáp để giữ cây trong khi dây cáp được buộc vào thân cây không cân đối, dây được buộc tập trung phần gốc cây; khi anh T2 và ông M đứng gần gốc cây nhưng vẫn tiến hành nâng cây lên; nâng cây khi cây chưa được cắt rời khỏi gốc; rời bỏ từ vị trí điều khiển cầu bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát: 18C-064.30 nơi mà Toàn có thể quan sát được quá trình cưa cây để kịp thời có biện pháp can thiệp khi cần thiết sang vị trí điều khiển cầu bên trái xe ô tô tải là vị trí mà Toàn không thể quan sát được việc cưa cây. Do dây cáp bị mòn vẹt đứt gãy từ trước nên không có khả năng chịu tải dẫn tới bị đứt cáp làm cây đè chết anh T2 và ông M đang đứng ở gốc cây.

Hành vi trên của Vũ Xuân T đã vi phạm về quản lý sử dụng an toàn cần trục quy định tại mục 3.5.2 (3.5.2.1; 3.5.2.2; 3.5.2.4; 3.5.2.7; 3.5.2.16; 3.5.2.17; 3.5.2.21.1) của Thông tư số 51 ngày 28-12-2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với cần trục; vi phạm về yêu cầu an toàn trong sử dụng thiết bị nâng quy định tại mục 1.5.7.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4244:2005 về thiết bị nâng - thiết kế, chế tạo và kiểm tra kỹ thuật do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và vi phạm yêu cầu tối thiểu của người lái cần trục quy định tại mục 5.3.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7549-1:2005 về cần trục - Sử dụng an toàn - Phần 1: Yêu cầu chung do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành. Tại các mục này quy định rõ chỉ sử dụng cần trục có tình trạng kỹ thuật tốt, trong quá trình sử dụng cần trục không cho phép người ở trong bán kính quay của phần quay cần trục, khi thay thế các chi tiết bộ phận của cần trục như cáp phải tiến hành kiểm tra và có thử tải cần trục trước khi đưa vào sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã vô ý xâm phạm đến các quy định về an toàn lao động, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ dẫn đến hậu quả làm 02 người chết nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 295 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; gia đình người bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bản thân người bị hại cũng có một phần lỗi khi chuẩn bị dây cáp không đảm bảo chất lượng, thực hiện không đúng quy trình cưa cây nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Xuân T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Bị cáo Vũ Xuân T chỉ vì không chấp hành các quy định của pháp luật khi tham gia vận hành cần trục nên đã vô ý gây tai nạn lao động dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; gia đình người bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo Vũ Xuân T ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phân trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Vũ Xuân T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Hiện tại các bên xác định phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong, không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án như sau:

Đối với 01 (một) đoạn dây cáp bằng kim loại dài 3,1m sáng màu, đường kính 0,3cm được đựng trong túi niêm phong mã số PS1A.069010; 01 (một) đoạn dây cáp bằng kim loại dài 58cm sáng màu, đường kính 0,3cm được đựng trong túi niêm phong mã số PS1A.069009; 01 (một) đoạn dây cáp bằng kim loại dài 6,1m sáng màu, đường kính 0,3cm hai đầu đoạn dây này tạo thành hình bầu dục là tài sản của anh Dương Thanh T2: Do người đại diện hợp pháp của anh Dương Thanh T2 có quan điểm không nhận lại 03 sợi dây cáp trên và 03 sợi dây cáp trên cũng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy 03 sợi dây cáp trên.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 295; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân T 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng tù). Thời hạn tù của bị cáo Vũ Xuân T tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây cáp bằng kim loại dài 3,1m sáng màu, đường kính 0,3cm được đựng trong túi niêm phong mã số PS1A.069010; 01 (một) đoạn dây cáp bằng kim loại dài 58cm sáng màu, đường kính 0,3cm được đựng trong túi niêm phong mã số PS1A.069009; 01 (một) đoạn dây cáp bằng kim loại dài 6,1m sáng màu, đường kính 0,3cm hai đầu đoạn dây này tạo thành hình bầu dục.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-7-2022).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Vũ Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Vũ Xuân T; người đại diện theo uỷ quyền của bị hại (có mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật; người đại diện theo uỷ quyền của bị hại (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

